

**ĐIỀU LỆ**  
**TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN**  
**MỘT THÀNH VIÊN KHAI THÁC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI BẾN TRE**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 465/QĐ-UBND ngày 04 tháng 3 năm 2016*  
*của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)*

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Giải thích từ ngữ**

1. Điều lệ này quy định về tổ chức và hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Bến Tre (sau đây viết tắt là Công ty) do Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre làm chủ sở hữu.

2. Trong phạm vi Điều lệ này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

a) “Công ty thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh” là Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập hoặc được giao quản lý.

b) “Chủ sở hữu Công ty” là từ gọi tắt của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre.

c) “Đơn vị trực thuộc” là các đơn vị hạch toán phụ thuộc, đơn vị sự nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện nằm trong cơ cấu Công ty.

d) “Công ty tự nguyện tham gia liên kết” là doanh nghiệp không có cổ phần, vốn góp của Công ty nhưng tự nguyện trở thành thành viên liên kết trên cơ sở quan hệ gắn bó về lợi ích kinh tế, công nghệ, thị trường và các dịch vụ kinh doanh khác với Công ty, chịu sự ràng buộc về quyền, nghĩa vụ với Công ty theo hợp đồng liên kết hoặc theo thỏa thuận giữa doanh nghiệp đó với Công ty.

đ) “Nghị định 99/2012/NĐ-CP” là Nghị định số 99/2012/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về phân công, phân cấp thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp.

e) “Nghị định 91/2015/NĐ-CP” là Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp.

g) “Luật doanh nghiệp” là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014.

3. Các từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong Luật Doanh nghiệp, pháp luật về Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu và các văn bản khác có liên quan sẽ có nghĩa tương tự trong Điều lệ này.

4. Các tham chiếu của Điều lệ này tới quy định của văn bản khác sẽ bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế các văn bản đó.

## **Điều 2. Tên Công ty, trụ sở chính**

1. Tên Công ty: **CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN KHAI THÁC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI BẾN TRE.**

2. Tên viết tắt: Công ty TNHH MTV KTCT Thủy lợi Bến Tre.

3. Trụ sở chính của Công ty đặt tại số 26B, đường 3 tháng 2, phường 3, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Điện thoại: 075.3829554 – 075.3829146; Fax: 075.3815951.

4. Công ty có 05 (năm) Chi nhánh trực thuộc trong tỉnh Bến Tre như sau:

4.1. Chi nhánh Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Bến Tre - Trạm số 1; Địa chỉ: Ấp 5, xã Bình Thành, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre;

4.2. Chi nhánh Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Bến Tre - Trạm số 2; Địa chỉ: Khu phố 7, thị trấn Mỏ Cày, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre;

4.3. Chi nhánh Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Bến Tre - Trạm số 3; Địa chỉ: Khu phố 2, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre;

4.4. Chi nhánh Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Bến Tre - Cụm Ba Tri; Địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn Ba Tri, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre;

4.5. Chi nhánh Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Bến Tre - Tổ quản lý Công đập Ba Lai; Địa chỉ: Ấp Bình Thạnh 3, xã Thạnh Trị, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

5. Công ty có thể mở thêm các Chi nhánh khi có nhu cầu cần thiết.

## **Điều 3. Hình thức pháp lý và tư cách pháp nhân**

1. Công ty tổ chức và hoạt động dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo quy định của Luật doanh nghiệp và pháp luật có liên quan.

2. Công ty có tư cách pháp nhân, con dấu riêng và được mở tài khoản tiền Đồng Việt Nam tại Kho bạc Nhà nước, các ngân hàng trong nước theo các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Công ty có vốn và tài sản riêng, chịu trách nhiệm đối với các khoản nợ và các nghĩa vụ tài chính khác bằng toàn bộ tài sản của mình.

## **Điều 4. Ngành, nghề kinh doanh**

STT	TÊN NGÀNH	MÃ NGÀNH
1	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
2	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
3	Xây dựng công trình công ích	4220
4	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan - Chi tiết: + Tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn. + Tư vấn thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn cấp III, IV. + Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn cấp III, IV.	7110

### **Điều 5. Mức vốn điều lệ**

Vốn điều lệ của Công ty là: **776.628.086.000 đồng** (Bảy trăm bảy mươi sáu tỷ, sáu trăm hai mươi tám triệu, không trăm tám mươi sáu ngàn đồng).

### **Điều 6. Chủ sở hữu nhà nước**

Nhà nước là chủ sở hữu của Công ty. Việc phân công, phân cấp, giao nhiệm vụ cho các tổ chức, cá nhân thực hiện quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của Chủ sở hữu nhà nước đối với Công ty theo quy định tại Nghị định số 99/2012/NĐ-CP.

Tên Chủ sở hữu Công ty: **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE.**

Địa chỉ: Số 07, đường Cách Mạng Tháng Tám, phường 3, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

### **Điều 7. Người đại diện theo pháp luật**

Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Bến Tre có 01 (một) người làm đại diện theo pháp luật.

Chức danh: Giám đốc Công ty

Thông tin về người đại diện theo pháp luật của Công ty:

- TRẦN VĂN THI - Giới tính: Nam
- Chức danh: Giám đốc
- Sinh ngày: 17/02/1958 - Dân tộc: Kinh - Quốc tịch: Việt Nam.
- Chứng minh nhân dân số: 320809738
- Ngày cấp: 19/5/2005 - Nơi cấp: Công an Bến Tre.
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 322C, Nguyễn Huệ, khu phố 6, phường Phú Khương, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.
- Chỗ ở hiện tại: Số 322C, Nguyễn Huệ, khu phố 6, phường Phú Khương, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

### **Điều 8. Quản lý nhà nước**

Công ty chịu sự quản lý của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

### **Điều 9. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong Công ty**

1. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong Công ty hình thành, hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Các tổ chức chính trị - xã hội khác trong Công ty hình thành, hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Công ty tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, thời gian, điều kiện cần thiết khác để thành viên các tổ chức Đảng, tổ chức chính trị - xã hội thực hiện việc sinh hoạt đầy đủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ và nội quy của các tổ chức đó.

## **Chương II**

### **QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY**

#### **Điều 10. Quyền của Công ty**

Căn cứ quyền của doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp; đặc thù về mục tiêu hoạt động và ngành nghề kinh doanh; Nghị định số 99/2012/NĐ-CP, pháp luật hiện hành về Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu và pháp luật có liên quan, Điều lệ Công ty quy định chi tiết các quyền của Công ty, trong đó:

1. Quyền của Công ty đối với vốn, tài sản, đầu tư và quản lý tài chính theo quy định của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP và các văn bản pháp luật có liên quan.

Được nhà nước đầu tư vốn vào Công ty để khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty thực hiện việc cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý khai thác công trình thủy lợi.

2. Quyền về kinh doanh và tổ chức sản xuất kinh doanh theo quy định, phù hợp với mục tiêu hoạt động và ngành, nghề kinh doanh

a) Công ty hoạt động theo mục tiêu, nhiệm vụ và ngành nghề kinh doanh do Chủ sở hữu Công ty giao theo khoản 1 Điều 4 của Điều lệ này.

b) Quyền về quản lý lao động, tiền lương và tổ chức công tác cán bộ, nhân sự.

c) Xác định quỹ tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu theo quy định hiện hành.

d) Xác định quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch Công ty, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc, Phó tổng giám đốc hoặc Phó giám đốc, Kế toán trưởng trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu theo quy định hiện hành.

đ) Tuyển dụng, thuê và sử dụng lao động theo nhu cầu ngành nghề kinh doanh.

3. Quyền được hỗ trợ, tạo điều kiện vật chất và các lợi ích tài chính khác khi tham gia hoạt động công ích theo quy định của Nghị định số 130/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích và các văn bản pháp luật có liên quan.

Được hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích quản lý khai thác công trình thủy lợi theo quy định của Nhà nước, được ngân sách nhà nước cấp bù miễn thu thủy lợi phí theo qui định.

4. Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 11. Nghĩa vụ của Công ty**

Căn cứ nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp; đặc thù về mục tiêu hoạt động và ngành nghề kinh doanh; Nghị định số 99/2012/NĐ-CP, pháp luật hiện hành về Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu và pháp luật có liên quan, Điều lệ Công ty quy định chi tiết các nghĩa vụ của Công ty, trong đó đảm bảo những nguyên tắc sau:

1. Công ty có nghĩa vụ đối với vốn, tài sản đầu tư và quản lý tài chính theo quy định của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP và các văn bản pháp luật có liên quan.

Có trách nhiệm tuân thủ pháp luật, thực hiện đúng các nhiệm vụ được chủ sở hữu giao. Kịp thời báo cáo cho chủ sở hữu về tình hình hoạt động của Công ty như không

đảm bảo khả năng thanh toán, không hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ do chủ sở hữu giao hoặc những trường hợp sai phạm khác.

## 2. Nghĩa vụ kinh doanh

a) Hoạt động kinh doanh theo đúng ngành nghề đã ghi trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; bảo đảm điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật khi kinh doanh ngành nghề kinh doanh có điều kiện.

b) Tổ chức công tác kế toán, lập và nộp báo cáo tài chính trung thực, chính xác, đúng thời hạn theo quy định của pháp luật về kế toán.

c) Đăng ký mã số thuế, kê khai thuế, nộp thuế và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

d) Bảo đảm quyền, lợi ích của người lao động theo quy định của pháp luật về lao động; thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn và quyền tham gia quản lý Công ty của người lao động theo quy định của pháp luật.

đ) Thực hiện chế độ thống kê theo quy định của pháp luật về thống kê; định kỳ báo cáo đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp, tình hình tài chính của doanh nghiệp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo mẫu quy định; khi phát hiện các kê khai hoặc báo cáo thiếu chính xác, chưa đầy đủ thì phải kịp thời sửa đổi, bổ sung các thông tin đó.

e) Tuân thủ quy định của pháp luật về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ tài nguyên, môi trường.

3. Nghĩa vụ khi tham gia hoạt động công ích theo quy định của Nghị định số 130/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích và các văn bản pháp luật có liên quan.

a) Thực hiện việc ký kết hợp đồng và hạch toán kinh tế theo quy định của pháp luật.

b) Thực hiện cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích đảm bảo chất lượng và thời hạn đã cam kết; chịu trách nhiệm trước khách hàng và trước pháp luật về sản phẩm, dịch vụ công ích do mình cung ứng.

c) Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu thực hiện nhiệm vụ công ích thực hiện thanh toán, quyết toán sản phẩm, dịch vụ công ích với cơ quan giao kế hoạch theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

4. Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

## **Chương III**

### **QUYỀN, TRÁCH NHIỆM VÀ NGHĨA VỤ CỦA CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI CÔNG TY VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CÁC QUYỀN, TRÁCH NHIỆM, NGHĨA VỤ CỦA CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC**

**Điều 12. Tổ chức thực hiện các quyền và trách nhiệm của Chủ sở hữu Nhà nước đối với Công ty**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Quyết định thành lập, mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh của Công ty sau khi trình và được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thành lập;

- Quyết định việc tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá sản Công ty phù hợp với Đề án tổng thể về sắp xếp, đổi mới, tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

- Phê duyệt chủ trương thành lập, tổ chức lại, giải thể chi nhánh và các đơn vị hạch toán phụ thuộc của Công ty;

b) Phê duyệt Điều lệ, sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty;

c) Quyết định vốn điều lệ khi thành lập và điều chỉnh vốn điều lệ trong quá trình hoạt động của Công ty;

d) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật Chủ tịch Công ty, Giám đốc, Kiểm soát viên và trả lương cho chức danh Kiểm soát viên;

đ) Phê duyệt chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm; danh mục các dự án đầu tư nhóm A, B, C, hằng năm và thông báo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để tổng hợp, giám sát;

e) Phê duyệt chủ trương góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn của Công ty tại các doanh nghiệp khác; việc tiếp nhận doanh nghiệp tự nguyện tham gia làm Công ty con, Công ty liên kết;

g) Phê duyệt chủ trương vay, cho vay, mua, bán tài sản trực tiếp phục vụ nhiệm vụ công ích;

h) Quyết định lương của Chủ tịch Công ty, Giám đốc, Kiểm soát viên do mình bổ nhiệm; quỹ lương hằng năm của Chủ tịch Công ty;

i) Chấp thuận để Chủ tịch Công ty phê duyệt báo cáo tài chính hằng năm, phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ;

k) Thực hiện giám sát, kiểm tra thường xuyên và thanh tra việc chấp hành pháp luật; việc quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn; việc thực hiện chiến lược, kế hoạch; việc thực hiện chế độ tuyển dụng, tiền lương, tiền thưởng của công ty. Đánh giá việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, ngành, nghề kinh doanh được giao và kết quả hoạt động, hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty. Đánh giá đối với Chủ tịch Công ty, Kiểm soát viên, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng trong việc quản lý, điều hành Công ty;

l) Thực hiện các quyền và trách nhiệm khác theo quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan.

2. Chủ tịch Công ty được giao thực hiện các quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước theo quy định tại Điều lệ này, Nghị định số 99/2012/NĐ-CP và quy định pháp luật có liên quan.

3. Kiểm soát viên do Chủ sở hữu Công ty bổ nhiệm, bổ nhiệm lại để giúp Chủ sở hữu Công ty kiểm soát việc tổ chức thực hiện quyền chủ sở hữu, việc quản lý điều hành công việc kinh doanh tại Công ty của Chủ tịch Công ty và Giám đốc.

Tiêu chuẩn, điều kiện, chế độ hoạt động, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn, nghĩa vụ của Kiểm soát viên và mối quan hệ của Kiểm soát viên với các cá nhân, tổ chức có liên quan của Công ty theo quy định tại Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ ban hành kèm theo Quyết định số 35/2013/QĐ-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ.

### **Điều 13. Tổ chức thực hiện nghĩa vụ của Chủ sở hữu nhà nước đối với Công ty**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có nghĩa vụ đầu tư đủ vốn điều lệ;
2. Tuân thủ Điều lệ Công ty:

Tổ chức, cá nhân thực hiện quyền, trách nhiệm của Chủ sở hữu có nghĩa vụ tuân thủ Điều lệ Công ty và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về những quyết định không đúng thẩm quyền.

3. Về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác:

a) Chủ sở hữu nhà nước có nghĩa vụ về các khoản nợ và tài sản khác trong phạm vi số vốn điều lệ của Công ty. Chủ tịch Công ty, Giám đốc Công ty phải quản lý và điều hành Công ty bảo đảm khả năng thanh toán các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác; xác định và tách biệt tài sản của chủ sở hữu và tài sản của công ty;

b) Ủy ban nhân dân tỉnh phải giám sát, kiểm tra, đánh giá các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty. Trường hợp phát hiện Công ty gặp khó khăn trong thanh toán các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh yêu cầu và chỉ đạo Công ty có đề án khắc phục và báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định;

c) Khi Công ty lâm vào tình trạng phá sản, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Chủ tịch Công ty, Giám đốc Công ty thực hiện thủ tục yêu cầu phá sản theo quy định của pháp luật về phá sản.

4. Phê duyệt chủ trương đầu tư, mua, bán tài sản và hợp đồng vay:

a) Tổ chức, cá nhân thực hiện quyền, trách nhiệm của chủ sở hữu có nghĩa vụ thực hiện đúng thẩm quyền, đúng pháp luật khi phê duyệt chủ trương đầu tư, mua, bán tài sản, hợp đồng vay của công ty; giám sát thực hiện các quyết định và phê duyệt của mình;

b) Chủ tịch Công ty, Giám đốc Công ty phải thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản, hợp đồng vay, cho vay của Công ty theo đúng chủ trương phê duyệt và quy định của pháp luật.

5. Nghĩa vụ bảo đảm quyền kinh doanh theo pháp luật của Công ty: Tổ chức, cá nhân thực hiện quyền, trách nhiệm của chủ sở hữu có nghĩa vụ bảo đảm quyền kinh doanh theo pháp luật của công ty; bảo đảm để Chủ tịch Công ty, Giám đốc Công ty chủ động quản lý, điều hành có hiệu quả Công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC, QUẢN LÝ CÔNG TY**

#### **Điều 14. Mô hình tổ chức, quản lý Công ty**

Công ty được tổ chức theo mô hình Chủ tịch Công ty theo quyết định của Chủ sở hữu Công ty.

#### **Mục 1:**

### **CHỦ TỊCH CÔNG TY**

#### **Điều 15. Chủ tịch Công ty**

1. Chủ tịch Công ty do Chủ sở hữu Công ty quyết định bổ nhiệm với nhiệm kỳ không quá 5 năm. Chủ tịch Công ty có thể được bổ nhiệm lại.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn, tiêu chuẩn, điều kiện, các trường hợp miễn nhiệm, thay thế, nghĩa vụ Chủ tịch Công ty quy định tại Điều 16, Điều 17, Điều 18 và Điều 19 của Điều lệ này.

3. Lương, thưởng và lợi ích khác của Chủ tịch Công ty do Chủ sở hữu Công ty quyết định.

4. Chủ tịch Công ty sử dụng bộ máy quản lý, điều hành, bộ phận giúp việc và con dấu của Công ty để thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của mình. Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch Công ty được quyền tổ chức lấy ý kiến các chuyên gia tư vấn trong và ngoài nước trước khi quyết định các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Công ty. Chi phí lấy ý kiến chuyên gia tư vấn được quy định tại Quy chế quản lý tài chính của Công ty.

5. Các quyết định thuộc thẩm quyền quy định tại Khoản 2 Điều này phải được lập thành văn bản, ký tên với chức danh "Chủ tịch Công ty" trong trường hợp Chủ tịch Công ty kiêm Giám đốc.

6. Quyết định của Chủ tịch Công ty có giá trị pháp lý kể từ ngày được ký và đóng dấu với chức danh Chủ tịch Công ty, trừ trường hợp phải được Chủ sở hữu Công ty chấp thuận.

7. Chủ tịch Công ty làm việc hàng ngày tại Công ty. Trường hợp vắng mặt ở Việt Nam trên 30 ngày thì phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác để thực hiện quyền, nhiệm vụ của Chủ tịch Công ty và được sự chấp thuận của Chủ sở hữu công ty; các trường hợp khác về ủy quyền thực hiện theo quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

#### **Điều 16. Quyền hạn và trách nhiệm của Chủ tịch Công ty**

1. Quyết định chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm của Công ty sau khi đề nghị và được Chủ sở hữu Công ty phê duyệt.

2. Quyết định kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển hằng năm và gửi quyết định đến Chủ sở hữu công ty để tổng hợp, giám sát.

3. Đề nghị Chủ sở hữu Công ty bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật đối với Chủ tịch Công ty, Giám đốc Công ty.

4. Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, khen thưởng, kỷ luật Phó Giám đốc, Kế toán trưởng theo đề nghị của Giám đốc.

5. Quyết định việc góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn của Công ty tại các doanh nghiệp khác, sau khi đề nghị và được Chủ sở hữu Công ty phê duyệt chủ trương.

6. Quyết định dự án đầu tư, hợp đồng vay, mua, bán tài sản sau khi được phê duyệt chủ trương của Chủ sở hữu.

7. Được chủ động và thực hiện nhượng bán, thanh lý tài sản cố định đã hư hỏng, lạc hậu kỹ thuật, không có nhu cầu sử dụng hoặc không sử dụng được để thu hồi vốn trên nguyên tắc công khai, minh bạch. Quyết định các phương án thanh lý, nhượng bán tài sản có giá trị còn lại dưới 50% vốn điều lệ của doanh nghiệp nhưng không quá mức dự án nhóm B.

8. Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể chi nhánh, văn phòng đại diện và các đơn vị hạch toán phụ thuộc khác sau khi đề nghị và được Chủ sở hữu công ty phê duyệt chủ trương.

9. Ban hành các quy chế quản lý nội bộ của Công ty. Phê duyệt báo cáo tài chính, phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ sau khi được Chủ sở hữu Công ty chấp thuận.

10. Quyết định lương đối với các chức danh được bổ nhiệm.
11. Quyết định các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ của Công ty.
12. Thực hiện sắp xếp, tái cơ cấu, đổi mới doanh nghiệp sau khi Đề án được phê duyệt.
13. Đề nghị Chủ sở hữu Công ty quyết định sau khi trình các cơ quan có liên quan những vấn đề sau:
  - a) Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật đối với Chủ tịch Công ty, Giám đốc Công ty;
  - b) Điều chỉnh vốn điều lệ; sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá sản Công ty;
14. Chịu trách nhiệm quản lý và điều hành Công ty tuân thủ đúng quy định của pháp luật và các quyết định của Chủ sở hữu công ty; quản lý sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn có hiệu quả; báo cáo kịp thời cho Chủ sở hữu công ty về việc doanh nghiệp hoạt động thua lỗ, không bảo đảm khả năng thanh toán, không hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ do chủ sở hữu giao hoặc những trường hợp sai phạm khác.
15. Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 17. Tiêu chuẩn và điều kiện Chủ tịch Công ty**

1. Thường trú tại Việt Nam. Chủ tịch Công ty phải là công dân Việt Nam.
2. Tốt nghiệp đại học, có năng lực kinh doanh và quản lý doanh nghiệp. Chủ tịch Công ty phải có kinh nghiệm ít nhất 03 năm làm công tác quản lý, điều hành doanh nghiệp thuộc ngành, nghề kinh doanh chính hoặc ngành nghề có liên quan đến ngành kinh doanh chính của Công ty.
3. Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết pháp luật và có ý thức chấp hành pháp luật.
4. Không đồng thời là cán bộ trong bộ máy quản lý nhà nước hoặc tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội hoặc các chức vụ quản lý, điều hành tại các doanh nghiệp thành viên.
5. Không thuộc đối tượng bị cấm đảm nhiệm chức vụ quản lý điều hành doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.
6. Không là Chủ tịch Công ty, Giám đốc, Phó Giám đốc đã từng bị miễn nhiệm trước thời hạn tại Công ty hoặc ở doanh nghiệp nhà nước khác trong những trường hợp quy định tại Điểm a, Điểm c và Điểm đ Khoản 1 Điều 18 Điều lệ này.
7. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu và các tiêu chuẩn khác theo ngành, lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty (nếu có).

#### **Điều 18. Miễn nhiệm, thay thế Chủ tịch Công ty**

1. Chủ tịch Công ty bị miễn nhiệm trong những trường hợp sau đây:
  - a) Vi phạm pháp luật đến mức bị truy tố hoặc các trường hợp bị miễn nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều lệ này;
  - b) Không đủ năng lực, trình độ đảm nhận công việc được giao, bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

c) Không trung thực trong thực thi nhiệm vụ, quyền hạn hoặc lạm dụng địa vị, quyền hạn để thu lợi cho bản thân hoặc cho người khác; báo cáo không trung thực tình hình tài chính và sản xuất kinh doanh của Công ty.

d) Theo yêu cầu công tác, do thay đổi về tổ chức hoặc trong các trường hợp: Không đủ sức khỏe hoặc không còn đủ uy tín, điều kiện để giữ chức vụ Chủ tịch của Công ty;

đ) Khi Công ty không hoàn thành các nhiệm vụ hoặc chỉ tiêu do Chủ sở hữu công ty giao mà không giải trình được nguyên nhân khách quan và được Chủ sở hữu công ty chấp thuận;

e) Không đáp ứng tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Điều 17 của Điều lệ này.

2. Chủ tịch của Công ty được thay thế trong những trường hợp sau đây:

a) Xin từ chức và được cấp có thẩm quyền chấp thuận bằng văn bản theo đúng trình tự pháp luật;

b) Khi có quyết định điều chuyển, nghỉ hưu hoặc bố trí công việc khác;

c) Bị miễn nhiệm theo quy định của Khoản 1 Điều này.

3. Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày xảy ra một trong những trường hợp được nêu tại Khoản 1 Điều này, Chủ tịch Công ty kiến nghị Chủ sở hữu công ty xem xét, quyết định việc tuyển chọn, bổ nhiệm người thay thế.

#### **Điều 19. Nghĩa vụ của Chủ tịch Công ty**

1. Tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty, quyết định của Chủ sở hữu Công ty trong việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

2. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và Chủ sở hữu công ty.

3. Trung thành với lợi ích của Công ty và Chủ sở hữu Công ty. Không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, địa vị, chức vụ và tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ cho lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

4. Thông báo kịp thời, đầy đủ và chính xác cho Công ty về các doanh nghiệp mà mình và người có liên quan làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp. Thông báo này được niêm yết tại trụ sở chính và chi nhánh của Công ty.

5. Chấp hành quyết định của Chủ sở hữu Công ty.

6. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty thực hiện các hành vi quy định tại Khoản 5 - Điều 51 Luật doanh nghiệp.

7. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

#### **Mục 2:**

### **GIÁM ĐỐC VÀ BỘ MÁY ĐIỀU HÀNH CÔNG TY**

#### **Điều 20. Giám đốc**

1. Giám đốc do Chủ sở hữu Công ty bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, thay thế, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, khen thưởng, kỷ luật theo đề nghị của Chủ tịch Công ty.

2. Giám đốc được bổ nhiệm hoặc ký hợp đồng với nhiệm kỳ không quá năm (05) năm.

3. Giám đốc có thể là Chủ tịch Công ty.

4. Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Điều 17 Điều lệ này, quy định của Luật doanh nghiệp, pháp luật về Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu và các tiêu chuẩn khác theo ngành, lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty (nếu có).

5. Giám đốc có các quyền sau đây:

- a) Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Chủ tịch Công ty;
- b) Quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty;
- c) Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;
- d) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Công ty;
- đ) Ký kết hợp đồng nhân danh công ty, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Công ty;
- e) Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức Công ty;
- g) Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên Chủ tịch Công ty;
- h) Kiến nghị phương án sử dụng lợi nhuận hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
- i) Tuyển dụng lao động;
- k) Các quyền khác được quy định tại Điều lệ và quyết định bổ nhiệm hoặc hợp đồng thuê (nếu có).

6. Giám đốc có các nghĩa vụ sau:

- a) Tuân thủ pháp luật, Điều lệ, quyết định của Chủ tịch Công ty trong việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao;
- b) Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm tối đa lợi ích hợp pháp của Công ty;
- c) Trung thành với lợi ích của Công ty. Không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ cho lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
- d) Thông báo kịp thời, đầy đủ và chính xác cho Công ty về các doanh nghiệp mà Giám đốc và người có liên quan làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp. Thông báo này được niêm yết tại trụ sở chính và chi nhánh của Công ty;
- đ) Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật; tiến hành kinh doanh hoặc giao dịch khác không nhằm phục vụ lợi ích của Công ty và gây thiệt hại cho người khác; thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước nguy cơ tài chính có thể xảy ra đối với Công ty;
- e) Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và pháp luật về Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

7. Chủ sở hữu Công ty xem xét và quyết định miễn nhiệm, thay thế Giám đốc theo đề nghị của Chủ tịch Công ty trong những trường hợp sau đây:

- a) Vi phạm pháp luật đến mức bị truy tố hoặc các trường hợp bị miễn nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều lệ này;
- b) Không đủ năng lực, trình độ đảm nhận công việc được giao, bị mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

- c) Quyết định vượt thẩm quyền dẫn tới hậu quả nghiêm trọng đối với Công ty;
- d) Giám đốc xin từ chức;
- đ) Khi có quyết định điều chuyển, bố trí công việc khác;
- e) Các trường hợp khác theo quy định tại quyết định bổ nhiệm hoặc hợp đồng thuê Giám đốc (nếu có), pháp luật về Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu và pháp luật có liên quan.

### **Điều 21. Hợp đồng, giao dịch với những người có liên quan**

#### 1. Chủ tịch Công ty, Giám đốc Công ty:

a) Không được đề vợ hoặc chồng, bố, bố nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của mình giữ chức danh Kế toán trưởng, thủ quỹ của Công ty;

b) Báo cáo Chủ sở hữu Công ty về các hợp đồng kinh tế, dân sự của Công ty ký kết với vợ hoặc chồng, bố, bố nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của Chủ tịch Công ty, Giám đốc. Trường hợp phát hiện hợp đồng có mục đích tư lợi mà hợp đồng chưa được ký kết thì có quyền yêu cầu Chủ tịch Công ty, Giám đốc không được ký kết hợp đồng đó. Nếu hợp đồng đã được ký kết thì bị coi là vô hiệu, Chủ tịch Công ty, Giám đốc phải bồi thường thiệt hại cho Công ty và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Các trường hợp khác thực hiện theo Điều 86 Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quyết định của Chủ sở hữu Công ty (nếu có).

### **Điều 22. Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và bộ máy giúp việc**

1. Phó Giám đốc giúp Giám đốc điều hành Công ty theo phân công và ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công và ủy quyền.

Chủ tịch Công ty quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, khen thưởng, kỷ luật Phó Giám đốc theo đề nghị của Giám đốc.

Số lượng Phó Giám đốc không quá 03 người. Chủ tịch Công ty quyết định cơ cấu, số lượng Phó Giám đốc theo quy mô và đặc điểm sản xuất, kinh doanh của Công ty trong quá trình hoạt động.

2. Kế toán trưởng do Chủ tịch Công ty bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, khen thưởng, kỷ luật theo đề nghị của Giám đốc; có tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn và nghĩa vụ theo phân công và ủy quyền của Giám đốc và phù hợp với quy định của pháp luật về kế toán và pháp luật có liên quan.

3. Thời hạn bổ nhiệm hoặc ký hợp đồng với Phó Giám đốc, Kế toán trưởng do Chủ tịch Công ty quyết định, nhưng không quá 5 (năm) năm. Phó Giám đốc, Kế toán trưởng có thể được bổ nhiệm lại hoặc ký tiếp hợp đồng.

4. Bộ máy giúp việc gồm văn phòng, các phòng, ban chuyên môn, nghiệp vụ có chức năng tham mưu, kiểm tra, giúp Giám đốc quản lý, điều hành công ty, thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ sở hữu đối với các doanh nghiệp khác.

Cơ cấu tổ chức và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của bộ máy giúp việc do Giám đốc Công ty quyết định sau khi được Chủ tịch Công ty chấp thuận.

Trưởng, Phó các phòng nghiệp vụ, Trạm trưởng các tổ chuyên quản:

Do Giám đốc Công ty quyết định giao nhiệm vụ, chức vụ, điều hành hoạt động của các Phòng, Trạm thực hiện tốt kế hoạch phục vụ sản xuất và kinh doanh của Công ty hàng năm.

Bộ máy giúp việc gồm:

a) Phòng Kế hoạch - Tổ chức - Hành chính:

- Hướng dẫn và cùng các phòng, trạm xây dựng kế hoạch phục vụ sản xuất, sản xuất kinh doanh dài hạn và hàng năm, tham mưu cho Ban Giám đốc, hoạt động kinh doanh và dịch vụ;

- Có nhiệm vụ tham mưu, soạn thảo các văn bản giúp Ban Giám đốc ban hành quản lý và điều hành Công ty, giải quyết hành chính đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật; lưu trữ văn bản;

- Có trách nhiệm đánh giá và dự báo nhu cầu về nhân sự, thực hiện tuyển dụng lao động, xây dựng đơn giá tiền lương, qui chế trả lương, khen thưởng, tính toán lương cho toàn Công ty; tham mưu cho Giám đốc thực hiện các chế độ như: chế độ bảo hộ lao động, an toàn lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn và các chế độ khác theo quy định của pháp luật đối với người lao động.

b) Phòng Tài chính - Kế toán:

Thực hiện chức năng nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong quá trình hoạt động của Công ty, thực hiện ghi chép sổ sách kế toán, tổng hợp số liệu báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, lập báo cáo tài chính; tham mưu phân tích tài chính để lập kế hoạch và đưa ra giải pháp về quản lý tài chính đúng quy định.

c) Phòng Kỹ thuật:

- Thực hiện công tác tư vấn thiết kế, giám sát kỹ thuật, lập hồ sơ dự toán, hồ sơ quyết toán công trình cho công tác sửa chữa công trình đang quản lý và các hợp đồng kinh tế Công ty đã ký kết;

- Tham mưu cho Ban Giám đốc thực hiện các biện pháp kỹ thuật, cải tiến trên các hoạt động xây dựng công trình, công tác quản lý vận hành công trình, công tác an toàn lao động trong Công ty;

- Theo dõi và lưu trữ số liệu thủy văn, lý lịch và hiện trạng các hệ thống công trình thủy lợi đang quản lý, hướng dẫn và kiểm tra các trạm lập kế hoạch tưới tiêu nhằm đảm bảo hiệu quả trong thực hiện công tác quản lý khai thác phục vụ sản xuất đạt hiệu quả;

- Kiểm tra, giám sát các Trạm trong hoạt động phục vụ sản xuất và báo cáo Ban giám đốc Công ty kịp thời quản lý và điều hành;

- Tham mưu Ban Giám đốc thực hiện công tác thu thủy lợi phí, tiền nước.

### **Điều 23. Đơn vị trực thuộc**

1. Đơn vị trực thuộc của Công ty hoạt động theo chế độ Nhà nước quy định và quy chế Chủ tịch Công ty phê duyệt; được Công ty đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật, cấp kinh phí nằm trong chi phí chung của Công ty; thực hiện chế độ phân cấp hạch toán do Công ty quy định; được tạo nguồn thu từ việc thực hiện các nhiệm vụ do Công ty giao, thực hiện các hợp đồng lao động sửa chữa nhỏ; được hưởng quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi theo chế độ.

2. Đơn vị hạch toán phụ thuộc là đơn vị không có vốn và tài sản riêng. Toàn bộ vốn, tài sản của đơn vị hạch toán phụ thuộc được hạch toán kế toán tập trung tại Công ty và thuộc sở hữu của Công ty. Công ty chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ tài chính phát sinh đối với các đơn vị hạch toán phụ thuộc.

3. Văn phòng đại diện, chi nhánh và các địa điểm kinh doanh hoạt động theo quy chế do Chủ tịch công ty phê duyệt và Giám đốc ký ban hành phù hợp với quy định pháp luật có liên quan. Trong quá trình hoạt động, Chủ tịch công ty quyết định hoặc phê duyệt việc thành lập mới hoặc chấm dứt hoạt động các chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh phù hợp với quy định của pháp luật.

4. Chủ tịch công ty có thể thành lập Ban Kiểm soát nội bộ để giúp Chủ tịch Công ty kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất, kinh doanh và quản lý điều hành trong Công ty. Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tiêu chuẩn, điều kiện, tiền lương, tiền thưởng, các vấn đề khác có liên quan của Ban kiểm soát nội bộ theo quy định tại Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát nội bộ Chủ tịch công ty ban hành.

### **Mục 3:**

## **NGƯỜI LAO ĐỘNG THAM GIA QUẢN LÝ CÔNG TY**

### **Điều 24. Hình thức tham gia quản lý của người lao động**

Người lao động tham gia quản lý Công ty thông qua các hình thức và tổ chức sau đây:

1. Hội nghị toàn thể hoặc Hội nghị đại biểu người lao động Công ty.
2. Tổ chức công đoàn Công ty.
3. Ban Thanh tra nhân dân.
4. Thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

### **Điều 25. Nội dung tham gia quản lý Công ty của người lao động**

1. Người lao động có quyền tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến và đề xuất với cấp có thẩm quyền các vấn đề sau:

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện các nội quy, quy chế nội bộ Công ty liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động;

b) Nội dung của dự thảo hoặc dự thảo sửa đổi, bổ sung thỏa ước lao động tập thể trước khi ký kết;

c) Các giải pháp nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, hạ giá thành, tiết kiệm nguyên vật liệu, an toàn lao động, vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường, cải thiện điều kiện làm việc, sắp xếp bố trí lao động;

d) Phương án tổ chức lại, chuyển đổi Công ty;

đ) Tham gia bỏ phiếu tín nhiệm đối với các chức danh quản lý, điều hành Công ty khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật;

e) Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

2. Tập thể người lao động trong Công ty có quyền tham gia giám sát:

a) Việc thực hiện nghị quyết Hội nghị người lao động;

b) Việc thực hiện các nội quy, quy định, quy chế, Điều lệ của Công ty; thực hiện thỏa ước lao động tập thể; thực hiện hợp đồng lao động; thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động;

c) Việc thu và sử dụng các loại quỹ do người lao động đóng góp;

d) Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và tranh chấp lao động; kết quả thi đua, khen thưởng hàng năm.

3. Hàng năm Công ty có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn tổ chức Hội nghị người lao động để bàn giải pháp thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh mà Chủ tịch Công ty đã thông qua; đánh giá việc thực hiện thỏa ước lao động tập thể, các nội quy, quy chế của Công ty và những vấn đề khác liên quan tới quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

4. Quan hệ giữa Công ty và người lao động thực hiện theo các quy định pháp luật về lao động. Giám đốc lập kế hoạch để Chủ tịch Công ty thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người quản lý và người lao động trong Công ty cũng như mối quan hệ giữa Công ty với các tổ chức Công đoàn của người lao động.

## **Chương V** **QUẢN LÝ TÀI CHÍNH**

### **Điều 26. Vốn điều lệ**

1. Vốn điều lệ quy định tại Điều 5 của Điều lệ này có thể tăng trong quá trình hoạt động. Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tăng vốn điều lệ cho Công ty căn cứ vào mục tiêu, nhiệm vụ, chiến lược phát triển và mở rộng quy mô, hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc thù hoạt động của Công ty. Mức vốn điều lệ điều chỉnh tăng thêm được xác định tối thiểu cho 3 năm kể từ năm quyết định điều chỉnh vốn điều lệ.

2. Hồ sơ, thủ tục và phương pháp xác định vốn điều lệ; quyền, trách nhiệm và bổ sung vốn điều lệ theo quy định tại Điều 9, Điều 10 của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP.

### **Điều 27. Quản lý tài chính Công ty**

Quản lý tài chính của Công ty thực hiện theo Quy chế quản lý tài chính Công ty do Chủ tịch Công ty ban hành phù hợp với quy định có liên quan của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP, bao gồm những nội dung chủ yếu sau đây:

1. Quản lý và sử dụng vốn, tài sản của Công ty; Quản lý doanh thu, chi phí và kết quả hoạt động kinh doanh, trong đó có quy định về phân phối thu nhập, sử dụng các quỹ.
2. Kế hoạch tài chính, chế độ kế toán, thống kê và kiểm toán.
3. Những nội dung khác có liên quan

## **Chương VI** **TỔ CHỨC LẠI, CHUYỂN ĐỔI, GIẢI THỂ, PHÁ SẢN CÔNG TY**

### **Điều 28. Tổ chức lại Công ty**

Các hình thức, điều kiện, thẩm quyền quyết định, hồ sơ, trình tự, thủ tục tổ chức lại Công ty thực hiện theo quy định của Luật doanh nghiệp và các văn bản pháp luật có liên quan.

### **Điều 29. Chuyển đổi sở hữu Công ty**

Chủ sở hữu Công ty quyết định việc chuyển đổi Công ty thành Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên hoặc Công ty cổ phần theo quy định của pháp luật có liên quan.

### **Điều 30. Tạm ngừng kinh doanh**

1. Chủ sở hữu Công ty quyết định việc tạm ngừng kinh doanh của Công ty theo đề nghị của Chủ tịch Công ty. Quyết định tạm ngừng kinh doanh của Chủ sở hữu Công ty phải được lập thành văn bản.

2. Công ty tổ chức thực hiện tạm ngừng kinh doanh theo quyết định của Chủ sở hữu Công ty phù hợp với Điều 200 của Luật doanh nghiệp, pháp luật về thành lập doanh nghiệp, pháp luật về thuế và pháp luật có liên quan.

### **Điều 31. Giải thể Công ty**

Việc giải thể Công ty thực hiện theo quy định từ Điều 201 đến Điều 206 của Luật doanh nghiệp và pháp luật có liên quan.

### **Điều 32. Phá sản Công ty**

Việc phá sản Công ty được thực hiện theo quy định của pháp luật về phá sản.

## **Chương VII**

### **CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, CÔNG KHAI THÔNG TIN**

#### **Điều 33. Trách nhiệm báo cáo và thông tin**

1. Giám đốc có trách nhiệm gửi Chủ tịch Công ty những tài liệu sau đây theo định kỳ hàng quý:

- a) Báo cáo về tình hình kinh doanh của Công ty;
- b) Báo cáo tài chính;
- c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty và các báo cáo khác theo quy định.

2. Chủ tịch Công ty có quyền yêu cầu Giám đốc, các cán bộ quản lý của Công ty cung cấp mọi hồ sơ, tài liệu liên quan đến tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Chủ tịch Công ty.

3. Giám đốc là người chịu trách nhiệm tổ chức việc lưu giữ và bảo mật hồ sơ, tài liệu của Công ty.

#### **Điều 34. Báo cáo và thông tin cho Chủ sở hữu**

1. Chủ tịch Công ty lập và gửi Chủ sở hữu Công ty những tài liệu sau đây:

- a) Báo cáo về tình hình kinh doanh và tài chính của Công ty;
- b) Báo cáo về tình hình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Chủ tịch Công ty; về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được ủy quyền hoặc ghi tại quyết định bổ nhiệm (nếu có);
- c) Các tài liệu khác theo quy định của Điều lệ này và của pháp luật về chế độ thông tin, báo cáo của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm Chủ sở hữu.

2. Kiểm soát viên trình Chủ sở hữu công ty:

a) Báo cáo kết quả kiểm tra tính hợp pháp, trung thực, cẩn trọng của Chủ tịch Công ty, Giám đốc trong tổ chức thực hiện quyền chủ sở hữu, trong quản lý điều hành công việc kinh doanh của Công ty;

b) Báo cáo kết quả thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh;

c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý và các tài liệu khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật về chế độ báo cáo, thông tin của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

3. Các báo cáo định kỳ được lập và trình hàng quý. Báo cáo đột xuất được lập và gửi theo yêu cầu của Chủ sở hữu Công ty trong từng trường hợp.

### **Điều 35. Công khai thông tin**

1. Người đại diện theo pháp luật của Công ty quyết định và chịu trách nhiệm việc công khai thông tin ra bên ngoài của Công ty. Bộ phận lưu giữ hồ sơ, tài liệu của Công ty chỉ được cung cấp thông tin ra bên ngoài theo quyết định của người đại diện theo pháp luật của Công ty hoặc người được người đại diện theo pháp luật của Công ty ủy quyền.

2. Biểu mẫu, nội dung và nơi gửi thông tin thực hiện theo các quy định pháp luật có liên quan.

3. Trường hợp có yêu cầu thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, người đại diện theo pháp luật của Công ty là người chịu trách nhiệm trong tổ chức cung cấp thông tin theo đúng quy định pháp luật về thanh tra, kiểm tra.

## **Chương VIII**

### **SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ KHÁC**

#### **Điều 36. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty**

Chủ sở hữu Công ty quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty. Chủ tịch Công ty có quyền kiến nghị Chủ sở hữu Công ty sửa đổi, bổ sung Điều lệ này.

#### **Điều 37: Con dấu của Công ty**

Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Bến Tre có 06 (sáu) con dấu. Trong đó: 01 (một) con dấu của Công ty và 05 (năm) con dấu của Chi nhánh Công ty.

- Con dấu của Công ty được giao cho phòng Kế hoạch - Tổ chức hành chính chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng.

- Con dấu của các Chi nhánh Công ty được giao cho Văn phòng Chi nhánh chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng.

Chủ tịch Công ty quyết định thông qua con dấu chính thức của Công ty. Con dấu được khắc theo quy định của pháp luật.

- Con dấu dạng hình tròn truyền thống, bên trong trung tâm hình tròn là tên Công ty; tên Chi nhánh Công ty, ngoài bìa là mã số doanh nghiệp, loại hình doanh nghiệp, địa chỉ Công ty; địa chỉ Chi nhánh Công ty.

- Trước khi sử dụng, doanh nghiệp có nghĩa vụ thông báo mẫu của các con dấu với cơ quan đăng ký kinh doanh để đăng tải công khai trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký mẫu con dấu của doanh nghiệp.

#### **Điều 38. Nguyên tắc giải quyết tranh chấp nội bộ**

Việc giải quyết tranh chấp nội bộ trong Công ty trước hết phải được thực hiện theo phương thức thương lượng, hòa giải. Trường hợp giải quyết tranh chấp nội bộ theo phương thức thương lượng, hòa giải không đạt được kết quả thì bất kỳ bên nào cũng có quyền đưa tranh chấp ra các cơ quan có thẩm quyền để giải quyết.

**Chương IX**  
**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 39. Hiệu lực thi hành**

Điều lệ này có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Chủ sở hữu Công ty phê duyệt.

**Điều 40. Phạm vi thi hành**

1. Chủ sở hữu, Công ty, các đơn vị và cá nhân có liên quan có trách nhiệm tuân thủ các quy định tại Điều lệ Công ty.
2. Các Quy chế nội bộ của Công ty phải tuân thủ nguyên tắc, nội dung của Điều lệ.
3. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được quy định tại Điều lệ hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng để điều chỉnh hoạt động của Công ty./.

Bến Tre, ngày 04 tháng 3 năm 2016

**ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN  
CHỦ TỊCH CÔNG TY**



Trần Văn Thi

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
GIÁM ĐỐC CÔNG TY**



Trần Văn Thi

**ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU  
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trương Duy Hải